| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**<br>**TỈNH BÌNH THUẬN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 129/2020/HS-ST
Ngày: 21-9-2020

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Quách Văn Hoàng
*Các hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Nguyễn Văn Đô
2. Bà Phan Thị Th Mai

**- Thư ký phiên tòa**: Ông Biện Việt Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa**: Ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 149/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 185/2020/QĐXXST-HS ngày 11/9/2020 đối với bị cáo:

**Trần Ngọc T**(tên gọi khác: Lặc), sinh năm: 1990 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 07, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Ngọc Dũng, sinh năm 1959 và bà Hà Thị Thu Cúc, sinh năm 1958; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động nhân thân:

- Ngày 16/3/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 42/2009/HSST.

- Ngày 30/11/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 195/2009/HSST, tổng hợp với 09 tháng tù tại bản án số 42/2009/HSST, buộc T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 năm 09 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/6/2014 (theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 1340/GCN ngày 18/6/2014 của Trại giam Thủ Đức).

- Ngày 13/8/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt 04 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 93/2020/HSST.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày: 08/5/2020 trong vụ án khác; Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Trần Ngọc Th, sinh năm 1989

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 03, phường L, Tp P, tỉnh Bình Thuận. Chỗ ở: Khu phố 03, phường P, Tp P, tỉnh Bình Thuận; Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 ngày 04/3/2020, Trần Ngọc Tđi đến khu vực xóm Sình, ở thị xã Lagi để nhờ người bạn tên Huy (không rõ nhân thân) mua giùm ma túy đá. Khi đang ngồi với Huy trong quán cà phê cóc (không rõ địa chỉ) thì có một người Th niên đến đưa cho Huy một gói ma túy đá. Huy nhận ma túy xong, rủ T đến căn chòi hoang gần đó để sử dụng ma túy đá của Huy. Sau khi sử dụng xong, T xin Huy một ít ma túy đá để sử dụng thì Huy đồng ý và lấy một ít ma túy trong số ma túy của mình bỏ vào gói nylon hàn kín lại và đưa cho T.

Sau khi nhận được ma túy do Huy cho, T đưa Huy 700.000 đồng nhờ Huy mua Heroine giúp. Huy đồng ý nhận tiền rồi dẫn T đến một con hẻm nhỏ (T không biết địa chỉ) bảo T đứng chờ. Khoảng 05 phút sau Huy đi ra đưa cho T một gói nylon hàn kín bên trong chứa chất bột màu trắng dạng nén. T nhận ma túy rồi đón xe buýt về lại thành phố Phan Thiết.

Khoảng 12 giờ cùng ngày 04/3/2020, T đi đến nhà Phan Thị Lượm (sinh năm 1988, có hộ khẩu thường trú: Khu phố 03, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết) và Trần Ngọc Th, (sinh năm 1989, hộ khẩu thường trú: Khu phố 03, phường L, thành phố P) tại khu phố 03, phường P, thành phố P chơi. Tại phòng ngủ của Lượm, T lấy một gói ma túy mới mua được, phân làm 08 tép nhỏ, cho vào 08 đoạn ống hút nhựa hàn kín lại, số còn lại T để trong một gói nylon không màu hàn kín rồi bỏ tất cả số ma túy vào túi quần phía trước bên trái của mình để sử dụng dần.

Khoảng 15 giờ cùng ngày 04/3/2020, Lê Văn D, sinh năm 1994, trú tại khu phố 07, phường L, thành phố P đến nhà Lượm chơi, tại đây, cả ba người gồm Dũng, Lượm, T sử dụng ma túy đá của Lượm (có sẵn trong nỏ tại nhà Lượm). Sau khi sử dụng ma túy, do Dũng không có xe về nhà nên T mượn xe mô tô biển số 86C1-823.xxcủa Lượm chở Dũng về. Lúc 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2020 khi đang trên đường về trên đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 05, phường Phú Trinh, thành phố Phan Thiết thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp với đội Cảnh sát giao thông - Trật tự và Công an phường Phú Trinh tiến hành tuần tra phát hiện, lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ tang vật gồm:

Thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của T các đồ vật gồm:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (2,5x3,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng nén (ký hiệu là M1 khi giám định);

- 08 đoạn ống hút nhựa (loại dùng hút nước giải khát) màu trắng, hàn kín hai đầu, kích thước mỗi đoạn đều khoảng (1x1,5)cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, dạng nén. (ký hiệu là M2 khi giám định);

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng (1x2)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (được ký hiệu M3 khi giám định).

- 03 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

- 01 xe mô tô biển số 86C1-823.53.

**Tại Kết luận giám định số 219/KLGĐ-PC09 ngày 12/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:**

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 0,3255 gam; là Heroine
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,1914 gam; là Heroine
- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,0489 gam; là Methamphetamine

Hoàn lại đối tượng giám định:

- Gói ny lon, các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 0,2224 gam mẫu M1 và 0,1078 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 219/1 và có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- Gói nylon đã được cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 219/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (mẫu M3 đã sử dụng hết trong công tác giám định).

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86C1-823.xxquá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Trần Ngọc Th (có năm sinh và địa chỉ nêu trên). Ngày 04/3/2020 anh Th để xe ở nhà thì Lượm (vợ của Th) lấy giao cho T sử dụng và bị bắt. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu trả xe lại cho anh Th.

Tại bản Cáo trạng số 147/CT-VKSPT ngày 04/9/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định, truy tố bị cáo: Trần Ngọc Tvề tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

***Đề nghị Hội đồng xét xử:***

Tuyên bố: Trần Ngọc T, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Ngọc Ttừ 02 năm tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: Gói ny lon, các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 0,2224 gam mẫu M1 và 0,1078 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 219/1 và có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Gói nylon đã được cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 219/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 03 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị.

Đối với đối tượng tên Huy đã mua giúp và cho Trần Ngọc Tma túy, do không rõ nhân thân nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không đủ căn cứ xác minh để xử lý.

Đối với Lê Văn D có mặt tại thời điểm Trần Ngọc Tbị phát hiện, lập biên bản nhưng không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý đối với Dũng.

Tại phiên tòa bị cáo T xác định cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là không sai và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Thiết và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và tại phiên tòa bị cáo Trần Ngọc Tkhông thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Ngọc Th vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận: Trần Ngọc Tlà người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã từng bị xử phạt về tội Mua bán trái phép chất ma túy nên đã nhận thức được tác hại của chất ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là trái pháp luật nhưng vì ăn chơi, đua đòi và xem thường pháp luật, đã mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/3/2020, trên đường Hải Thượng Lãn Ông thuộc khu phố 05, phường Phú Trinh, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Trần Ngọc Tcó hành vi tàng trữ trái phép tổng cộng 0,5169 gam Heroine và 0,0489 gam Methamphetamine thì bị phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo T thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố đối với bị cáo T là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, là nguyên nhân gián tiếp dẫn đến việc thực hiện nhiều loại tội phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt do đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác biết tôn trọng pháp luật, tích cực tham gia phòng, chống tội phạm.

[6] Về xử lý vật chứng:

Gói ny lon, các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 0,2224 gam mẫu M1 và 0,1078 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 219/1 và có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Gói nylon đã được cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 219/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 03 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng là vật cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 86C1-823.xxquá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của ông Trần Ngọc Th, ngày 04/3/2020 anh Th để xe ở nhà thì Lượm (vợ của Th) lấy giao cho T sử dụng để chở Lê Văn D về thì bị bắt. Cơ quan cảnh sát điều tra

Công an thành phố Phan Thiết đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Th nên không tiếp tục đặt ra để xử lý.

[7] Đối với đối tượng tên Huy đã mua giúp và cho Trần Ngọc Tma túy, do không rõ nhân thân. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên xử lý là có cơ sở.

Đối với Lê Văn D có mặt tại thời điểm Trần Ngọc Tbị phát hiện, lập biên bản nhưng không biết T tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Thiết không xử lý đối với Dũng là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Tuyên bố**: Bị cáo Trần Ngọc T, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

**Áp dụng**: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt**: Trần Ngọc T24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt thi hành án.

**Áp dụng**: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy Gói ny lon, các đoạn ống nhựa đã cắt lấy mẫu; 0,2224 gam mẫu M1 và 0,1078 gam mẫu M2 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 219/1 và có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; Gói nylon đã được cắt lấy mẫu, được niêm phong trong phong bì số 219/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận và 03 ống bơm kim tiêm đã qua sử dụng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 124 ngày 14/9/2020;

**Áp dụng**: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Trần Ngọc Tphải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Ngọc Th vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***
- VKSND Tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an Tp Phan Thiết;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS TPPT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đã ký**

**QUÁCH VĂN HOÀNG**